

TRÍCH YẾU LUẬN ÁN TIẾN SĨ

Họ và tên (Nghiên cứu sinh): Đường Ngọc Hà

Đề tài: *Hoạt động giáo dục di sản gắn với bảo vệ và phát huy giá trị di tích tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám*

Ngành: Quản lý văn hóa

Mã ngành: 9229042

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. Từ Thị Loan

Cơ sở đào tạo: Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam

NỘI DUNG TRÍCH YẾU

1. Mục đích và đối tượng nghiên cứu.

Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận về GDDS gắn với bảo vệ và phát huy giá trị di tích, luận án đi sâu nhận diện thực trạng hoạt động GDDS tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động GDDS gắn với việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích VMQTG nói riêng, các di tích ở Việt Nam nói chung.

Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là hoạt động giáo dục di sản gắn với bảo vệ và phát huy giá trị di tích tại Văn Miếu-Quốc Tử Giám thông qua các chương trình giáo dục di sản được tiến hành tại di tích. Khách thể nghiên cứu của luận án gồm ba nhóm: (1) học sinh, sinh viên từ mầm non đến đại học tham gia các chương trình giáo dục di sản tại Văn Miếu – Quốc Tử Giám; (2) đội ngũ quản lý, cán bộ và nhân viên trực tiếp tổ chức, triển khai hoạt động GDDS; (3) các chuyên gia, nhà nghiên cứu văn hóa, quản lý văn hóa quan tâm đến hoạt động GDDS ở Việt Nam.

2. Các phương pháp nghiên cứu đã sử dụng.

Trước hết, ***phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu thứ cấp*** được dùng để xây dựng cơ sở lý luận và khung phân tích. NCS đã thu thập và xử lý hệ thống tài liệu học thuật trong và ngoài nước bằng tiếng Việt và tiếng Anh, bao gồm các công trình nghiên cứu, luận án, báo cáo, tài liệu trên các nền tảng đáng tin cậy như UNESCO, ICOMOS, giúp xác lập nền tảng lý thuyết vững chắc và hỗ trợ đối chiếu kết quả khảo sát thực tế.

Tiếp theo, ***phương pháp quan sát tham dự*** giúp NCS trực tiếp trải nghiệm các chương trình GDDS tại di tích, quan sát hành vi học sinh và tương tác với giáo viên, phụ huynh, cán bộ quản lý để thu thập dữ liệu thực tiễn, phản ánh rõ nét cơ hội, thách thức và hiệu quả triển khai chương trình.

Phương pháp phỏng vấn sâu được thực hiện với 22 cá nhân thuộc nhiều nhóm đối tượng như nhà quản lý, chuyên gia, giáo viên, học sinh và phụ huynh, cung cấp dữ liệu định tính và quan điểm chuyên sâu phục vụ phân tích.

Cuối cùng, ***phương pháp điều tra bằng bảng hỏi*** thu thập 518 phiếu hợp lệ từ học sinh, giáo viên và phụ huynh nhằm đánh giá mức độ hài lòng, kỳ vọng và thực trạng hoạt động giáo dục di sản. Việc kết hợp bốn phương pháp này giúp nâng cao tính khoa học và độ tin cậy của luận án.

3. Các kết quả chính và kết luận.

Các kết quả chính

- Luận án đã khẳng định vai trò của hoạt động GDDS gắn với bảo vệ và phát huy giá trị tích Văn Miếu – Quốc Tử Giám nói riêng và di sản văn hóa nói chung.

- Luận án cung cấp những tư liệu về các chương trình, hoạt động GDDS gắn với việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám và chỉ ra hoạt động GDDS tại đây hiện đang đối mặt với nhiều vấn đề mang tính hệ thống, từ tư duy chính sách đến năng lực thực thi như: Tư duy chính sách hiện còn hạn chế khi thiếu khung lý luận tích hợp giữa giáo dục di sản và bảo vệ và phát huy giá trị di tích, dẫn đến việc GDDS bị xem là hoạt động phụ trợ, không gắn chặt với công tác quản lý di tích; Bộ máy quản lý GDDS còn phân tán, thiếu đơn vị chuyên trách. Cơ chế vận hành còn cứng nhắc, thiếu điều phối thời gian, không gian, sản phẩm GDDS chưa có tính cạnh tranh; Cán bộ GDDS còn yếu kỹ năng sư phạm, thiết kế trải nghiệm và ứng dụng công nghệ; thiếu đào tạo định kỳ và lộ trình nghề nghiệp; Chưa hình thành hệ sinh thái hỗ trợ GDDS, thiếu liên kết giữa chính sách, chuyên gia, công nghệ, công cụ đánh giá và cộng đồng học tập.

- Luận án đã đề xuất ba nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục di sản tại Văn Miếu – Quốc Tử Giám gồm: Nhóm giải pháp tổ chức, quản lý tập trung xây dựng kế hoạch chiến lược, tái cấu trúc bộ máy, phân định trách nhiệm, thiết lập chỉ số đánh giá và phát triển đội ngũ chuyên nghiệp; Nhóm giải pháp tài chính, cơ sở vật chất nhân mạnh lập kế hoạch ngân sách dài hạn, đa dạng hóa nguồn thu, đầu tư trang thiết bị hiện đại, ứng dụng công nghệ và phát triển hạ tầng số; Nhóm chuyên môn tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, kết nối chương trình GDDS với nhà trường, đẩy mạnh truyền thông và trình diễn di sản sống động.

Kết luận

Luận án bổ sung khoảng trống nghiên cứu về mối quan hệ hữu cơ giữa GDDS và quản lý di tích – yếu tố quyết định hiệu quả, bền vững trong bảo tồn và phát huy giá trị di tích, song chưa được xem xét như một hệ thống thống nhất. Trên cơ sở nhận diện khoảng trống, luận án xây dựng mô hình lý luận – thực tiễn có thể ứng dụng vào GDDS tại Văn Miếu – Quốc Tử Giám. Kết quả nghiên cứu cung cấp hệ thống tài liệu khoa học phục vụ đội ngũ quản lý văn hóa, cán bộ di sản, giáo viên và trường học triển khai GDDS gắn với bảo tồn di tích. Các giải pháp không chỉ áp dụng cho Văn Miếu mà còn có giá trị tham khảo cho di tích, bảo tàng, trường học và nhà hoạch định chính sách trong việc tăng cường gắn kết giáo dục với di sản văn hóa trong bối cảnh đổi mới giáo dục và chuyển đổi số.

Người hướng dẫn khoa học

Nghiên cứu sinh

GS.TS Từ Thị Loan

Đường Ngọc Hà